

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST  
Ngày 29-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Long Nhiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Ngọc Tiến  
Ông Nguyễn Hữu Tố

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn P, sinh ngày 02/4/2003 tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh B.; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ học vấn: 8/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T (sinh năm 1975) và bà Nguyễn Thị Mỹ L (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Lê Đức D, sinh năm 1956 (đã chết)

*Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1961
2. Anh Lê Văn M, sinh năm 1988
3. Anh Lê Văn C, sinh năm 1982 (có mặt).

4. Chị Lê Thị T1, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Khu phố P 2, phường H, thị xã H, tỉnh B.

5. Chị Lê Thị T2, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh N.

( Bà T, anh M, chị T1, chị T2 vắng mặt và có giấy ủy quyền cho anh Lê

Văn C).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Anh Võ Xuân V, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Â, xã Â, huyện H, tỉnh B.

2- Dương Tấn S, sinh năm 1962 (vắng không rõ lý do)

Địa chỉ: 475 đường T, thành phố Q, tỉnh B.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố T 1, phường H, thị xã H, tỉnh B.

2. Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1983 (vắng không rõ lý do).

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 30/12/2021, ông Lê Văn T (sinh năm 1984, thường trú tại khu phố T 1, phường H, thị xã H, tỉnh B) điện thoại cho ông Võ Xuân V (sinh năm 1984, trú tại thôn Â, xã Â, huyện H, tỉnh B) để mua đá xây dựng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Xuân V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77H-022.53 (do V đứng tên chủ sở hữu) đến bãi đá (thuộc thôn T, xã Â, huyện Â) để lấy đá xây dựng bán cho ông T, theo xe đèo phụ xe có Nguyễn P. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi lấy đá xong, V điều khiển xe về lại nhà V để chờ ông T gọi. Khi về đến nhà, V thấy mệt nên vào nhà nằm ngủ, P ngồi chơi tại nhà V. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, ông T gọi điện cho V yêu cầu chở đá xuống công trình xây dựng tại phường T, thị xã H nhưng V không nghe máy; thấy V ngủ nên P lấy điện thoại của V nói chuyện với ông T; sau đó, P gọi V dậy để chở đá cho ông T nhưng V không trả lời. Lúc này, P nghĩ sẽ điều khiển được xe do trước đó P đã từng điều khiển nên tự ý điều khiển xe ô tô tải 77H-022.53 đến phường T, thị xã H để giao đá cho ông T, trong khi P chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Sau khi giao đá cho ông T, P điều khiển xe ô tô 77H-022.53 theo đường Võ Văn K ra Quốc lộ 1A (đường Q) để về lại huyện H. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Võ Văn K với Quốc lộ 1A (thuộc khu phố P 2, phường H, thị xã H), P dừng xe và quan sát về hướng Nam để theo dõi phương tiện lưu thông. Cùng lúc này, ông Lê Đức D (sinh năm 1956, thường trú tại khu phố P 2, phường H, thị xã H) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77FA-2420 lưu thông theo đường Võ Văn K đến ngã ba và dừng trước xe ô tô 77H-022.53. Khi quan

sát thấy không còn phương tiện lưu thông theo hướng Nam-Bắc trên Quốc lộ 1A, ông D điều khiển xe chuyển hướng Tây Bắc để đến phần đường một chiều hướng Bắc-Nam của Quốc lộ 1A. Cùng lúc này, P tập trung quan sát về hướng Nam, không quan sát phía trước và điều khiển xe ô tô lưu thông về phía trước, nên phần cản trước của xe ô tô 77H-022.53 tông vào đuôi xe mô tô 77FA-2420 tại làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường một chiều hướng Nam-Bắc trên Quốc lộ 1A gây ra tai nạn, làm ông Lê Đức D bị thương và chết tại Trung tâm y tế thị xã H.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 386/2021 ngày 31/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận ông Lê Đức D chết do sóc đa chấn thương.

Dấu vết vụ tai nạn giao thông được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh.

Phần dân sự: Bị cáo Nguyễn P và ông Võ Xuân V đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Đức D số tiền 150.000.000 đồng, gia đình bị hại bãi nại không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 17/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn P từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong.

- Trong quá trình điều tra, ông Võ Xuân V khai báo gian dối nhưng chưa gây hậu quả; mặt khác, ông V không phải là chủ thể của Tội khai báo gian dối, quy định tại Điều 382 Bộ luật Hình sự, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, tại ngã ba giao nhau giữa đường Võ Văn K với Quốc lộ 1A (đường Q), thuộc khu phố P 2, phường H, thị xã H, tỉnh B, Nguyễn P không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, đã tự ý điều khiển xe ô tô 77H-022.53 tham gia giao thông không chú ý quan sát tình trạng mặt đường, chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn với ông Lê Đức D đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Lê Đức D chết, hành vi đó của bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của ông Lê Đức D một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Bị cáo là phụ xe, ý thức được mình là người chưa đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô 77H-022.53 tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi, thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật, xem thường quy định của Nhà nước. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo*:

- *Về nhân thân*: Bị cáo Nguyễn P chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bồi thường cho bị hại 150.000.000 đồng, bị hại đã bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo để trở thành công dân tốt.

[5] *Về bồi thường thiệt hại:* Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* đã giải quyết xong.

[7] Việc bị cáo Nguyễn P tự ý điều khiển xe ô tô 77H-022.53 đi giao đá cho ông Lê Văn T rồi gây ra tai nạn làm ông Lê Đức D chết, ông Võ Xuân V không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự ông Vinh về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra, ông Võ Xuân V khai báo gian dối nhưng chưa gây hậu quả; mặt khác, ông V không phải là chủ thể của Tội khai báo gian dối, quy định tại Điều 382 Bộ luật Hình sự, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Cần buộc bị cáo Nguyễn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự*

*Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;*

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn P 24 ( hai mươi bốn ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tx. Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS Tx. Hoài Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tx. Hoài Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tx. Hoài Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Long Nhiên**